

Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2020

## GIẤY XÁC NHẬN

Trung tâm Nghiên cứu Địa kỹ thuật xác nhận:

Các ông/bà có tên sau đây đã thực hiện và hoàn thành các thủ tục thanh toán vào ngày 03/6/2020, hợp đồng số 47/2020/HĐTV ký ngày 07/5/2020 về việc Khảo sát địa chất công trình Dự án xây dựng Trụ sở làm việc Kho bạc nhà nước quận Bắc Từ Liêm, khu Trung tâm hành chính quận Bắc Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội với tổng giá trị thanh toán 265.065.000 đồng (hai trăm sáu mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

STT	Họ và tên	Chức vụ đảm nhiệm
1	Vương Hoàng Nam	Chủ trì
2	Nguyễn Văn Thành	Tham gia
3	Trương Văn Từ	Tham gia

Trân trọng./.

**TRUNG TÂM  
NGHIÊN CỨU ĐỊA KỸ THUẬT**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*TS. Nguyễn Khắc Long*



# HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

## VAT INVOICE

Mẫu số (Form): 01GTKT0/001

Ngày (Dated): 03/06/2020

Ký hiệu (Serial No.): TT/20E

Số (Invoice No.): 0000009

Đơn vị bán hàng (Seller): TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐỊA KỸ THUẬT  
 Mã số thuế (Tax Code): 0100530339  
 Địa chỉ (Address): Nhà C5, phòng 201.202.304, Đại học Bách khoa Hà Nội, phường Bách khoa, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội  
 Số tài khoản (Account No.): 11200001012 Tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam- Chi nhánh Hai Bà Trưng, TP Hà Nội  
 Điện thoại (Phone): 024.38683342 Fax (Fax): 024.38690110

Họ tên người mua hàng (Customer's name):  
 Tên đơn vị (Company's name): KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ NỘI  
 Mã số thuế (Tax Code):  
 Địa chỉ (Address): Số 18 đường Giải Phóng, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Hà Nội  
 Số tài khoản (Account No.):  
 Hình thức thanh toán (Method of Payment): Chuyển khoản

Stt No.	Tên hàng hóa, dịch vụ Description	Đơn vị tính Unit	Số lượng Quantity	Đơn giá Price	Thành tiền Amount
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Khảo sát địa chất công trình Dự án đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước quận Bắc Từ Liêm tại Phường Minh Khai Quận Bắc Từ Liêm Hà Nội. HĐ 47/2020/HĐTV ngày 07/05/2020				240.968.182
<b>Cộng tiền hàng (Total Amount):</b>					<b>240.968.182</b>
<b>Thuế suất GTGT (VAT Rate): 10%</b>					<b>Tiền thuế GTGT (VAT): 24.096.818</b>
<b>Tổng cộng tiền thanh toán (Total):</b>					<b>265.065.000</b>

Số tiền viết bằng chữ: Hai trăm sáu mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn  
 Amount (in words)

Người mua hàng  
Buyer

Người bán hàng  
Seller

Ký bởi: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU  
 (Signed by) ĐỊA KỸ THUẬT

Ký ngày: 03/06/2020  
 (Date)

**ĐÃ KÝ**  
 (Signed)

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)  
 (Please do check, compare when issuing, delivering and receiving invoice)

Tra cứu hóa đơn điện tử tại Website: <https://einvoice.fast.com.vn/>  
 Mã tra cứu hóa đơn (Invoice code): 17E ABB ICD F3S

Đơn vị cung cấp dịch vụ: Pháp lý hóa đơn điện tử Công ty Cổ phần Phần mềm Công nghệ Việt Nam (Mã số thuế: 0310727825) (www.fast.com.vn)

Hà Nội, ngày 07 tháng 05 năm 2020

**HỢP ĐỒNG**  
**TƯ VẤN KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT CÔNG TRÌNH**  
Số : 047/2020/HĐTV

Công trình : TRỤ SỞ LÀM VIỆC KHO BẠC NHÀ NƯỚC QUẬN BẮC TỪ LIÊM  
Địa điểm : KHU TRUNG TÂM HÀNH CHÍNH QUẬN BẮC TỪ LIÊM,  
PHƯỜNG MINH KHAI, QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP HÀ NỘI  
Giai đoạn : LẬP THIẾT KẾ KỸ THUẬT BẢN VẼ THI CÔNG & DỰ TOÁN

GIỮA

KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ NỘI

VÀ

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐỊA KỸ THUẬT - ĐH MỎ ĐỊA CHẤT

## PHẦN I - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
- Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015;
- Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 về việc Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng tư vấn xây dựng;
- Căn cứ Quyết định số 6500/QĐ-KBNN ngày 25/12/2018 về việc ban hành quy chế phân cấp, ủy quyền quản lý tài chính, tài sản công, đầu tư xây dựng, ứng dụng công nghệ thông tin, đấu thầu và kiểm tra, kiểm toán nội bộ trong các đơn vị dự toán ngân sách thuộc Kho bạc Nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 5885/QĐ - KBNN ngày 30/10/2019 của Kho bạc Nhà nước về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Bắc Từ Liêm - Hà Nội;
- Căn cứ Quyết định số 2291/QĐ-KBHN ngày 05/5/2020 của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước về việc phê duyệt dự toán hạng mục khoan khảo sát địa chất thuộc dự án: Đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Bắc Từ Liêm - Hà Nội;
- Căn cứ Quyết định số 2292/QĐ-KBNN ngày 05/5/2020 của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu tư vấn phục vụ lập thiết kế bản vẽ thi công, dự toán thuộc dự án: Đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Bắc Từ Liêm - Hà Nội;
- Căn cứ Giấy ủy quyền số 423/KBHN-VP ngày 9/5/2019 của Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội;
- Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ký ngày 05/5/2020 giữa Kho bạc Nhà nước Hà Nội và Trung tâm nghiên cứu địa kỹ thuật - Đại học Mỏ Địa chất ;
- Căn cứ Quyết định số 141/QĐ-KBHN ngày 06/5/2020 của Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội về phê duyệt chỉ định thầu đơn vị tư vấn thực hiện công việc khoan khảo sát địa chất công trình giai đoạn lập bản vẽ TKTC và dự toán thuộc dự án: ĐTXD công trình trụ sở làm việc KBNN Bắc Từ Liêm - Hà Nội;
- Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

**PHẦN 2- CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG :**

*Hôm nay, ngày 07 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Kho bạc Nhà nước Hà Nội, địa chỉ số 18 đường Giải Phóng, phường Kim Liên, Q.Đống Đa, Hà Nội chúng tôi gồm các bên dưới đây:*

**1. BÊN GIAO THẦU (BÊN A): KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ NỘI.**

Đại diện là : **Ông Phùng Anh Quang** - Chức vụ: **Phó Giám đốc**  
Địa chỉ : Số 18 đường Giải Phóng, quận Đống Đa, TP Hà Nội  
Điện thoại: : 024. 38241 458  
Fax: : 024. 38243 115  
Số tài khoản: : 3713.1.9055887  
Mở tại: : Kho bạc Nhà nước Hà Nội

**2. NHÀ THẦU (BÊN B) : TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐỊA KỸ THUẬT  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT.**

Đại diện là : **Ông Nguyễn Thế Vinh** Chức vụ: **Giám đốc**  
Địa chỉ : Phòng 202 - 304 Nhà C5 - Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.  
Điện thoại : 024. 38690 110 - 024 38691 395 - 02438683342  
Fax : 024. 38690 110  
Có tài khoản số : 112000001012  
Mở tại: : Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam,  
chi nhánh Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.  
Mã số thuế: : 0100530239

**Hai bên thống nhất ký kết hợp đồng với những điều khoản cụ thể như sau :**

**ĐIỀU 1. HỒ SƠ HỢP ĐỒNG VÀ THỨ TỰ ƯU TIÊN**

1.1. Hồ sơ Hợp đồng bao gồm các căn cứ ký kết hợp đồng; các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng này và các tài liệu tại khoản 1.2 dưới đây.

1.2. Các tài liệu kèm theo Hợp đồng là bộ phận không tách rời của Hợp đồng tư vấn xây dựng. Các tài liệu kèm theo Hợp đồng và thứ tự ưu tiên để xử lý mâu thuẫn giữa các tài liệu bao gồm:

- Quyết định số 2291/QĐ-KBHN ngày 05/5/2020 của Tổng Giám đốc Kho bạc Nhà nước về việc phê duyệt dự toán hạng mục khoan khảo sát địa chất thuộc dự án: Đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước Bắc Từ Liêm - Hà Nội.

- Quyết định số 141/QĐ-KBHN ngày 06/5/2020 của Giám đốc Kho bạc Nhà nước Hà Nội về phê duyệt chỉ định thầu đơn vị tư vấn thực hiện công việc khoan khảo sát địa chất công trình giai đoạn lập bản vẽ TKTC và dự toán thuộc dự án: ĐTXD công trình trụ sở làm việc KBNN Bắc Từ Liêm - Hà Nội.

- Nhiệm vụ khoan khảo sát địa chất công trình do đơn vị Tư vấn là Công ty TNHH MTV Tư vấn thiết kế và Đầu tư Xây dựng - Bộ Quốc Phòng lập tháng 4/2020.

- Biên bản đàm phán hợp đồng, các sửa đổi, bổ sung bằng văn bản;
- Các phụ lục của hợp đồng;
- Các tài liệu khác có liên quan.

## ĐIỀU 2. CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ DIỄN GIẢI

Các từ và cụm từ trong Hợp đồng này được hiểu theo các định nghĩa và diễn giải sau đây:

- Chủ đầu tư là: Kho Bạc Nhà nước Hà Nội
- Nhà thầu là: Trung tâm nghiên cứu địa kỹ thuật - Đại học Mỏ Địa chất
- Công trình là: Trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước quận Bắc Từ Liêm.
- Đại diện chủ đầu tư là người được chủ đầu tư nêu ra trong Hợp đồng hoặc được ủy quyền và thay mặt cho chủ đầu tư điều hành công việc
- Đại diện nhà thầu là người được nhà thầu nêu ra trong Hợp đồng hoặc được nhà thầu chỉ định và thay mặt nhà thầu điều hành công việc.
- Hợp đồng là toàn bộ Hồ sơ Hợp đồng tư vấn xây dựng theo quy định tại Điều 1 (Hồ sơ Hợp đồng và thứ tự ưu tiên).
- Ngày được hiểu là ngày dương lịch và tháng được hiểu là tháng dương lịch.
- Ngày làm việc là ngày dương lịch, trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật.
- Luật là toàn bộ hệ thống luật pháp của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

## ĐIỀU 3. NỘI DUNG VÀ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC

3.1. Bên A giao và Bên B nhận thực hiện công tác Khảo sát xây dựng phục vụ giai đoạn lập thiết kế kỹ thuật bản vẽ thi công, dự toán cho công trình xây dựng trụ sở làm việc Kho bạc Nhà nước quận Bắc Từ Liêm tại Khu trung tâm hành chính quận Bắc Từ Liêm, phường Minh Khai, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội.

3.2. Nội dung và khối lượng công việc khảo sát tại hiện trường dự kiến như sau:

STT	Hố khoan	Chiều sâu đất cấp I-III (m)	Mẫu đất (mẫu)			Thí nghiệm SPT, đất cấp I-III (lần)
			Tổng	Nguyên dạng 9 chi tiêu	Không nguyên dạng 7 chi tiêu	
1	HK1	30.0	13	8	5	15
2	HK2	30.0	13	8	5	15
3	HK3	30.0	13	8	5	15
<b>Tổng</b>		<b>90</b>	<b>39</b>	<b>24</b>	<b>15</b>	<b>45</b>

- Lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng. Phương án kỹ thuật khảo sát phải phù hợp với nhiệm vụ khảo sát xây dựng đã được Chủ đầu tư phê duyệt và tuân thủ các tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng.

- Thực hiện các công việc khảo sát theo đúng nhiệm vụ, phương án khảo sát đã được chủ đầu tư phê duyệt và tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn, các yêu cầu kỹ thuật về khảo sát xây dựng.

- Lập báo cáo kết quả khảo sát xây dựng.

#### **ĐIỀU 4. YÊU CẦU VỀ CHẤT LƯỢNG, SỐ LƯỢNG SẢN PHẨM TƯ VẤN**

##### **4.1. Yêu cầu về chất lượng:**

- Chất lượng sản phẩm khảo sát xây dựng phải phù hợp với nhiệm vụ khảo sát, phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng được chủ đầu tư phê duyệt, tuân thủ các tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng.

- Kết quả khảo sát phải đảm bảo cung cấp đủ số liệu để tính toán xử lý nền móng, kết cấu chịu lực của công trình với đầy đủ kích thước cần thiết, đề xuất các giải pháp thi công xử lý nền, móng, kết cấu chịu lực của công trình một cách hợp lý, đảm bảo an toàn cho công trình và các công trình lân cận

##### **4.2. Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng gồm:**

- Nội dung chủ yếu của nhiệm vụ khảo sát xây dựng.

- Đặc điểm, quy mô, tính chất của công trình.

- Vị trí và điều kiện tự nhiên của khu vực khảo sát xây dựng.

- Tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng.

- Khối lượng khảo sát.

- Quy trình, phương pháp và thiết bị khảo sát.

- Phân tích số liệu, đánh giá kết quả khảo sát.

- Đề xuất giải pháp kỹ thuật phục vụ cho việc thiết kế, thi công xây dựng công trình.

- Kết luận và kiến nghị.

- Các phụ lục kèm theo.

##### **4.3. Số lượng hồ sơ sản phẩm của Hợp đồng là: 08 bộ.**

#### **ĐIỀU 5. NGHIỆM THU SẢN PHẨM**

##### **5.1. Căn cứ nghiệm thu sản phẩm tư vấn khảo sát xây dựng.**

- Hợp đồng khảo sát xây dựng.

- Nhiệm vụ và phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng đã được chủ đầu tư phê duyệt.

- Tiêu chuẩn khảo sát xây dựng được áp dụng.

- Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng.

##### **5.2. Nghiệm thu sản phẩm được tiến hành 2 lần:**

- Lần đầu: Sau khi nhà thầu hoàn thành các công tác hiện trường.

- Lần cuối: Sau khi đã nhận đầy đủ hồ sơ, tài liệu sản phẩm tư vấn do nhà thầu cung cấp, chủ đầu tư sẽ tiến hành nghiệm thu sản phẩm.

## **ĐIỀU 6. THỜI GIAN VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

6.1. Tổng thời gian thực hiện là: 20 ngày (bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ) kể từ ngày Hai bên tiến hành ký kết Hợp đồng và bên A bàn giao mặt bằng đủ điều kiện thi công cho bên B.

6.2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp nhà thầu hoặc Chủ đầu tư gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét. Trường hợp chấp thuận gia hạn hợp đồng, các bên sẽ thương thảo và ký kết Phụ lục bổ sung Hợp đồng.

## **ĐIỀU 7. THÔNG BÁO VÀ YÊU CẦU**

Bất kỳ thông báo hoặc yêu cầu nào của một bên cho bên kia sẽ được gửi tới các địa chỉ tương ứng của các bên được quy định dưới đây:

### **\* Chủ đầu tư (Bên A): Kho Bạc Nhà nước Hà Nội**

+ Địa chỉ : Số 18 đường Giải Phóng, quận Đống Đa, TP Hà Nội

+ Điện thoại : 024 38241 458

+ Fax : 024 38243 115

### **\* Nhà thầu tư vấn (Bên B): Trung tâm nghiên cứu địa kỹ thuật - Trường Đại học Mỏ Địa chất.**

+ Địa chỉ : Phòng 202 - 304 Nhà C5 - Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội

+ Điện thoại : 024 38690 110 - 024 38691 395 - 02438683342

+ Email : nam0604@gmail.com

+ Fax : 024 38690 110

Những thông báo và yêu cầu giữa Bên A và Bên B sẽ theo hình thức giao tận tay, gửi bằng thư bảo đảm, bằng fax hoặc email. Đối với các thông báo hoặc yêu cầu chính thức sẽ được gửi bằng thư bảo đảm hoặc giao tận tay.

## **ĐIỀU 8. GIÁ HỢP ĐỒNG, HÌNH THỨC HỢP ĐỒNG, TẠM ỨNG VÀ THANH TOÁN**

### **8.1. Giá hợp đồng**

8.1.1. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

8.1.2. Giá hợp đồng : 265.065.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn*).

Theo phụ lục dự toán chi tiết đính kèm.

❖ *Giá hợp đồng trên đã bao gồm thuế VAT, bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và các loại thuế, phí khác có liên quan đến hợp đồng này.*

8.2. Tạm ứng và thanh toán Hợp đồng :

a. Tạm ứng: Không.

b. Thanh toán và thời hạn thanh toán:

+ Căn cứ vào kế hoạch vốn được giao Bên A thanh toán cho bên B tối đa 90% giá của Hợp đồng sau khi bên B bàn giao đầy đủ các hồ sơ tài liệu, các biên



bản nghiệm thu theo qui định hiện hành và trên cơ sở khối lượng thực tế hoàn thành.

+ Sau khi Nhà thầu lên được Quyết toán công trình và trình Chủ đầu tư để bàn giao hồ sơ cho đơn vị kiểm toán độc lập kiểm tra và ra kết quả kiểm toán, trên cơ sở kết quả kiểm toán và kế hoạch vốn được giao Chủ đầu tư sẽ thanh toán nốt số tiền còn lại cho Nhà thầu.

+ Hình thức thanh toán: Bằng chuyển khoản.

+ Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

+ Thời hạn thanh toán: Không quá 14 ngày làm việc (trong trường hợp bên A đã được bố trí kế hoạch vốn) kể từ ngày bên giao thầu nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ của nhà thầu.

8.3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

8.4. Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

8.5. Hồ sơ thanh toán gồm:

- Biên bản nghiệm thu và bàn giao sản phẩm của Hợp đồng.

- Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành (Mẫu số 08b - Nghị định số 11/22020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính Phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước).

- Giấy đề nghị thanh toán của Bên B bao gồm: Giá trị hoàn thành theo Hợp đồng, giá trị cho những công việc phát sinh (nếu có), giảm trừ tiền tạm ứng (nếu có), giá trị đề nghị thanh toán sau khi đã bù trừ các khoản này.

- Hóa đơn tài chính.

#### **ĐIỀU 9. ĐIỀU CHỈNH GIÁ HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng sẽ được điều chỉnh giá trong các trường hợp sau :

a) Chi phí cho những công việc không thuộc phạm vi phải thực hiện theo hợp đồng: Được xác định trên cơ sở khối lượng công việc phát sinh và đơn giá theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng và các thỏa thuận của Hợp đồng này.

b) Theo Điều 17 (Trường hợp bất khả kháng) của hợp đồng.

#### **ĐIỀU 10. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CHUNG CỦA BÊN A**

10.1. Bên A sẽ cung cấp và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của tất cả các tài liệu, số liệu liên quan dùng làm cơ sở để thực hiện công việc như sau:

- Tài liệu chứng minh về việc sử dụng đất.

- Nhiệm vụ khảo sát.

- Các văn bản, tài liệu liên quan khác.

10.2. Bên A sẽ xem xét tất cả các tài liệu được giao nộp hoặc các yêu cầu cung cấp thông tin của Bên B trong khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm trễ tiến độ thực hiện công việc.

10.3. Bên A sẽ thanh toán cho Bên B các chi phí đã được thỏa thuận trong hợp đồng này.

10.4. Bên A phải phúc đáp bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của Bên B trong thời gian sớm nhất.

10.5. Bên A có trách nhiệm cử những người có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp để làm việc với Bên B.

10.6. Bên A có trách nhiệm đảm bảo điều kiện để bên B có thể tiếp cận mặt bằng thực hiện công tác khảo sát địa chất đúng thời hạn trong hợp đồng.

#### **ĐIỀU 11. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CHUNG CỦA BÊN B**

11.1. Bên B đảm bảo rằng tất cả các công việc Bên B thực hiện theo hợp đồng này phải phù hợp với yêu cầu của Bên A và tuân thủ các quy định, quy chuẩn, tiêu chuẩn của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

11.2. Bên B có nghĩa vụ cấp tất cả các hồ sơ kiểm định về máy móc, thiết bị, hồ sơ về nhân lực theo đúng quy định trước khi tiến hành khoan khảo sát tối thiểu là 01 ngày.

11.3. Bên B phải thực hiện và chịu trách nhiệm đối với các sản phẩm tư vấn của mình. Hồ sơ khảo sát của Bên B phải được thực hiện bởi các kỹ sư và các nhà chuyên môn có đủ điều kiện năng lực, trình độ theo quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu của Dự án. Bên B sẽ luôn luôn thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc khảo sát của Dự án cho Bên A.

11.4. Bên B có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các tài liệu được quy định tại Điều 12 [ Sản phẩm của Bên B ]. Có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của phương án, báo cáo kỹ thuật khảo sát trong các buổi họp trình duyệt các cấp có thẩm quyền do Bên A tổ chức.

11.5. Bên B chịu trách nhiệm về an toàn lao động cho các cán bộ thi công trên công trường và vệ sinh môi trường trong suốt quá trình thực hiện.

11.6. Bảo đảm an toàn cho người, thiết bị, các công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình xây dựng khác trong vùng, địa điểm khảo sát. Bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan trong khu vực khảo sát; dọn sạch hiện trường sau khi kết thúc khảo sát.

11.7. Bên B chịu trách nhiệm đền bù 100% thiệt hại ( về người và tài sản) cho Chủ đầu tư hoặc/và bên thứ 3 nếu để trong quá trình thi công khảo sát để xảy ra sự cố hư hỏng hệ thống kỹ thuật ngầm hiện có trên công trường và của các công trình lân cận hoặc hư hỏng các công trình xây dựng khác.

11.8. Sử dụng các máy móc, thiết bị đạt tiêu chuẩn và an toàn theo tính năng thiết kế cho công tác khảo sát được cơ quan thẩm quyền kiểm định. Không sử dụng các thiết bị và dụng cụ đo lường chưa được kiểm định, sai tính năng hoặc đã quá niên hạn sử dụng theo quy định

11.9. Bên B sẽ phải tuân thủ sự chỉ đạo và hướng dẫn của Bên A, ngoại trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.

11.10. Tất cả sản phẩm cuối cùng khi bàn giao cho Bên A phải phù hợp với hợp đồng, có đủ căn cứ pháp lý và được Bên A nghiệm thu. Sản phẩm giao nộp cuối cùng cho Bên A là 08 bộ hồ sơ bằng tiếng Việt.

11.11. Bên B phải thu thập các thông tin cần thiết liên quan đến dự án

10.12. Bên B phải phúc đáp bằng văn bản các yêu cầu hoặc đề nghị của Bên A trong thời gian sớm nhất.

#### **ĐIỀU 12. SẢN PHẨM CỦA BÊN B**

12.1. Sản phẩm của hợp đồng tư vấn khảo sát xây dựng công trình là Báo cáo kết quả khảo sát xây dựng (Báo cáo khảo sát địa chất công trình).

12.2. Chất lượng sản phẩm khảo sát xây dựng phải phù hợp với Nhiệm vụ khảo sát, Phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng được chủ đầu tư phê duyệt, tuân thủ các tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng

12.3. Số lượng hồ sơ sản phẩm của hợp đồng

TT	Nội dung hồ sơ	Số lượng
1	Báo cáo khảo sát địa chất công trình	08 bộ
2	Đĩa CD chứa nội dung báo cáo	01 đĩa

#### **ĐIỀU 13. CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

13.1. Bồi Bên A :

Bên A có quyền chấm dứt hợp đồng tại bất cứ thời điểm nào nếu Bên B:

\* Bỏ dở công việc hoặc thể hiện rõ ràng ý định không tiếp tục thực hiện công việc mà không có lý do chính đáng và không thực hiện các bước hợp lý để sửa chữa các vi phạm của mình trong vòng 03 ngày sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Bên A.

\* Giao cho thầu phụ toàn bộ công trình hoặc chuyển nhượng hợp đồng mà không có sự chấp thuận của Bên A.

13.2. Bồi Bên B :

Bên B có quyền chấm dứt hợp đồng trong vòng 30 ngày kể từ ngày thông báo bằng văn bản cho Bên A khi xảy ra một trong các sự kiện dưới đây :

\* Bên A không thanh toán bất cứ khoản tiền nào đến hạn cho Bên B theo hợp đồng này và không thuộc đối tượng tranh chấp trong vòng 45 ngày sau khi nhận được thông báo bằng văn bản của Bên B là những khoản thanh toán đã bị quá hạn.

\* Nếu do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà Bên B không thể tiếp tục thực hiện được công việc.

13.3. Thanh toán khi chấm dứt :

\* Trong trường hợp chấm dứt hợp đồng, Bên B phải chuyển giao các tài liệu mà mình thực hiện được tại thời điểm chấm dứt hợp đồng cho Bên A.

\* Sau khi chấm dứt hợp đồng, Bên A có thể tiếp tục thực hiện công việc hoặc sắp đặt cho đơn vị khác thực hiện. Bên A và đơn vị này có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào mà Bên B đã thực hiện.

\* Chậm nhất là 15 ngày sau khi có thông báo chấm dứt hợp đồng, Bên A và Bên B sẽ thảo luận để thống nhất và xác định giá trị của các công việc và tài liệu mà Bên B đã thực hiện được theo hợp đồng . Trong vòng 21 ngày sau khi xác định tổng số nợ, Hai bên phải hoàn trả cho nhau toàn bộ số tiền đó.

#### **ĐIỀU 14. BẢO HIỂM**

Trong phạm vi công việc được giao, Bên B sẽ mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp để đảm bảo bồi thường mọi rủi ro, tổn thất xảy ra trong quá trình thực hiện các công việc theo hợp đồng.

#### **ĐIỀU 15. BẢN QUYỀN VÀ QUYỀN SỬ DỤNG TÀI LIỆU**

15.1. Bên A sẽ giữ tất cả phương án, báo cáo khảo sát và các tài liệu khác được thực hiện bởi Bên B hoặc các Nhà thầu phụ. Bên A được toàn quyền sử dụng các tài liệu này để phục vụ cho công trình nêu trong hợp đồng này mà không cần phải xin phép Bên B.

15.2. Bên B được giữ bản quyền tác giả của sản phẩm tư vấn do mình thực hiện Bên B phải cam kết rằng các báo cáo và các tài liệu khác do Bên B lập và cung cấp cho Bên A không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ bên thứ ba nào khác. Bên B được quyền sử dụng hợp đồng trong việc quảng cáo, dự thầu.

#### **ĐIỀU 16. BẢO MẬT**

Ngoại trừ những nhiệm vụ được Bên A yêu cầu, Bên B không được phép tiết lộ với bên thứ ba nào khác về công việc của mình hoặc bất cứ thông tin nào liên quan đến Dự án mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Bên A.

#### **ĐIỀU 17. TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG**

17.1. Bất khả kháng là sự kiện rủi ro không thể chống đỡ nổi khi nó xảy ra như: động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất hay hoạt động núi lửa, chiến tranh.

a) Bất khả kháng không bao gồm sự sơ xuất hoặc cố ý của một bên nào đó, hoặc bất kỳ sự cố nào mà một bên đã dự kiến được vào thời điểm ký kết Hợp đồng và tránh (hoặc khắc phục) trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

b) Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ không bị coi là vi phạm Hợp đồng trong trường hợp phát sinh từ sự kiện bất khả kháng với điều kiện bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng đã thực hiện các biện pháp đề phòng theo nội dung của Hợp đồng này.

17.2. Các biện pháp thực hiện trong tình trạng bất khả kháng

a) Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải tiến hành các biện pháp để hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng với thời gian sớm nhất và phải thông báo cho bên kia biết sự kiện bất khả kháng vào thời gian sớm nhất và trong bất kỳ tình huống nào cũng không chậm hơn... ngày sau khi sự kiện bất khả kháng xảy ra; cung cấp bằng chứng về bản chất và nguyên nhân, đồng thời thông báo việc khắc phục trở lại điều kiện bình thường vào thời gian sớm nhất.

b) Trong trường hợp xảy ra bất khả kháng, các bên sẽ gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng tương ứng bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng của mình

c) Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một bên hoặc các bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ, một bên sẽ gửi thông báo việc chấp dứt hợp đồng bằng văn bản cho

bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực ngay sau khi bên kia nhận được thông báo.

### 17.3. Thanh toán khi xảy ra bất khả kháng

Các khoản chi phí phát sinh hợp lý do Nhà thầu phải chịu hậu quả bất khả kháng để phục hồi hoạt động được Chủ đầu tư xem xét và thanh toán.

### **ĐIỀU 18. THƯỞNG, PHẠT VÀ TRÁCH NHIỆM DO VI PHẠM HỢP ĐỒNG**

- Đối với nhà thầu: Nếu thi công chậm tiến độ thì bị chịu phạt 01% giá trị phần hợp đồng bị vi phạm.

- Đối với chủ đầu tư: Nếu thanh toán chậm cho nhà thầu theo quy định tại Điều 8 (Giá hợp đồng, hình thức hợp đồng, tạm ứng và thanh toán) thì phải bồi thường cho nhà thầu theo lãi suất quá hạn áp dụng cho ngày đầu tiên chậm thanh toán do Ngân hàng thương mại mà nhà thầu mở tài khoản công bố kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến khi chủ đầu tư đã thanh toán đầy đủ cho nhà thầu.

### **ĐIỀU 19. KHIẾU NẠI, TRANH CHẤP VÀ TRỌNG TÀI**

19.1 Khi một bên phát hiện bên kia thực hiện không đúng hoặc không thực hiện nghĩa vụ theo đúng Hợp đồng thì có quyền yêu cầu bên kia thực hiện theo đúng nội dung Hợp đồng đã ký kết. Khi đó bên phát hiện có quyền khiếu nại bên kia về nội dung này. Bên kia phải đưa ra các căn cứ, dẫn chứng cụ thể để làm sáng tỏ nội dung khiếu nại trong vòng 05 ngày. Nếu những căn cứ, dẫn chứng không hợp lý thì phải chấp thuận những khiếu nại của bên kia.

Trong vòng 05 ngày kể từ ngày phát hiện những nội dung không phù hợp với hợp đồng đã ký, bên phát hiện phải thông báo ngay cho bên kia về những nội dung đó và khiếu nại về các nội dung này. Ngoài khoảng thời gian này nếu không bên nào có khiếu nại thì các bên phải thực hiện theo đúng những thoả thuận đã ký.

Trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, bên nhận được khiếu nại phải chấp thuận với những khiếu nại đó hoặc phải đưa ra những căn cứ, dẫn chứng về những nội dung cho rằng việc khiếu nại của bên kia là không phù hợp với hợp đồng đã ký. Ngoài khoảng thời gian này nếu bên nhận được khiếu nại không có ý kiến thì coi như đã chấp thuận với những nội dung khiếu nại do bên kia đưa ra.

19.2 Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải.

Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 05 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Trọng tài để xử lý tranh chấp theo các quy tắc của Việt Nam (*hoặc Toà án Nhân dân*) theo qui định của pháp luật. Quyết định của Trọng tài (*hoặc Toà án Nhân dân*) là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

19.3 Hợp đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

### **ĐIỀU 20. QUYẾT TOÁN HỢP ĐỒNG**

### 20.1 Quyết toán Hợp đồng

Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc tư vấn theo Hợp đồng, khi nhận được Biên bản nghiệm thu và xác nhận của chủ đầu tư rằng nhà thầu đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo qui định của Hợp đồng, nhà thầu sẽ trình cho chủ đầu tư 06 bộ tài liệu quyết toán hợp đồng, hồ sơ quyết toán bao gồm:

- a) Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc tư vấn.
- b) Bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có).

d) Bảng tính giá trị quyết toán Hợp đồng trong đó nêu rõ phần đã thanh toán và giá trị còn lại mà chủ đầu tư phải thanh toán cho nhà thầu.

Nếu chủ đầu tư không đồng ý hoặc cho rằng nhà thầu chưa cung cấp đủ cơ sở để xác nhận một phần nào đó của tài liệu quyết toán hợp đồng, nhà thầu sẽ cung cấp thêm thông tin khi chủ đầu tư có yêu cầu hợp lý và sẽ thay đổi theo sự thống nhất của hai bên. Nhà thầu sẽ chuẩn bị và trình cho chủ đầu tư quyết toán hợp đồng như hai bên đã thống nhất.

Sau khi hai bên đã thống nhất tài liệu quyết toán, Chủ đầu tư sẽ bàn giao hồ sơ cho đơn vị kiểm toán độc lập kiểm tra và ra kết quả kiểm toán, trên cơ sở kết quả kiểm toán và kế hoạch vốn được giao Chủ đầu tư sẽ thanh toán nốt số tiền còn lại cho Nhà thầu.

20.2 Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc bị chấm dứt theo Điều 13 (chấm dứt hợp đồng).

### ĐIỀU 21. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

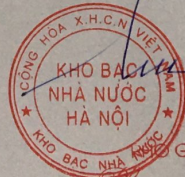
Các bên đồng ý với tất cả các điều khoản, quy định và điều kiện của Hợp đồng này. Không có cơ quan nào hoặc đại diện của bên nào có quyền đưa ra tuyên bố, trình bày, hứa hẹn hoặc thỏa thuận nào mà không được nêu ra trong Hợp đồng; Không bên nào bị ràng buộc hoặc có trách nhiệm trước các điều đó.

Các bên cam kết thực hiện một cách trung thực, công bằng và đảm bảo để thực hiện theo mục tiêu của Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 05 năm 2020

Hợp đồng này bao gồm 12 trang, và 01 Phụ lục được lập thành 10 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Chủ đầu tư sẽ giữ 07 bản, nhà thầu sẽ giữ 03 bản.

**CHỦ ĐẦU TƯ**  
**KHO BẠC NHÀ NƯỚC HÀ NỘI**



GIÁM ĐỐC

*Thịnh Anh Quang*

**NHÀ THẦU KHẢO SÁT**

**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU ĐỊA KỸ THUẬT - TRƯỜNG ĐH MỎ ĐỊA CHẤT**



GIÁM ĐỐC

*PGS.TS. Nguyễn Thế Vinh*

**BẢNG TỔNG HỢP DỰ TOÁN CHI PHÍ XÂY DỰNG**  
**CÔNG TRÌNH : TRỤ SỞ LÀM VIỆC KHO BẠC NHÀ NƯỚC BẮC TỪ LIÊM**  
**HẠNG MỤC: KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT**

STT	Khoản mục chi phí	Ký hiệu	Cách tính	Thành tiền
I	CHI PHÍ TRỰC TIẾP			
I	Chi phí Vật liệu	V/L	A1	14.247.880
	+ Theo giá xây dựng tổng hợp	A1	Bảng giá tổng hợp	14.247.880
2	Chi phí Nhân công	NC	B1	119.299.748
	+ Theo giá xây dựng tổng hợp	B1	Bảng giá tổng hợp	119.299.748
3	Chi phí Máy thi công	M	C1	8.875.234
	+ Theo giá xây dựng tổng hợp	C1	Bảng giá tổng hợp	8.875.234
	<b>Cộng chi phí trực tiếp</b>	<b>T</b>	<b>VL + NC + M</b>	<b>142.422.862</b>
II	CHI PHÍ GIÁN TIẾP			
1	Chi phí chung	C	NC x 70%	83.509.824
2	Chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công	LT	T x 1,2%	1.709.074
	<b>Cộng chi phí gián tiếp</b>	<b>GT</b>	<b>(C + LT + TT + GTK)</b>	<b>85.218.898</b>
III	THU NHẬP CHỊU THUẾ TÍNH TR ƯỚC	TL	(T+GT) x 6%	13.658.506
IV	CHI PHÍ KHÁC PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHẢO SÁT XD			
1	Chi phí lập phương án kỹ thuật khảo sát	Cpvks		2.848.457
2	Chi phí lập báo cáo kết quả khảo sát	Cpa	T x 2%	4.272.686
	<b>Cộng chi phí khảo sát khác</b>	<b>Cbc</b>	<b>(Cpa + Cbc)</b>	<b>7.121.143</b>
	Chi phí khảo sát trước thuế	G	(T+GT+TL + Cpvks)	248.421.409
V	THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG	GTGT	G x 10%	24.842.141
VI	Chi phí khảo sát sau thuế	Gks	G+GTGT	273.263.550
	Giảm giá 3%		Gks x 3%	8.197.906
	Chi phí khảo sát sau khi giảm giá			265.065.643
	Làm tròn			265.065.000
<b>Bảng chữ : Hai trăm sáu mươi lăm triệu, không trăm sáu mươi lăm nghìn đồng chẵn./.</b>				

**BẢNG DỰ TOÁN HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH**  
**CÔNG TRÌNH : TRỤ SỞ LÀM VIỆC KHO BẠC NHÀ NƯỚC BẮC TỪ LIÊM**  
**HẠNG MỤC: KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT**

STT	Mã số	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá		Thành tiền		Tổng cộng	
					Vật liệu	Nhân công	Máy T.C	Vật liệu		Nhân công
1	CC.21110	Khoan xoay bơm rửa để lấy mẫu ở trên cạn. Độ sâu hố khoan từ 0m đến 30m. Cấp đất đá I - III	m khoan	90,0000	102.575,0	459.096,0	9.108,6	41.318.640,0	819.774,0	51.370.164,0
2	CP.03101	Thí nghiệm xác định chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất nguyên dạng (cắt, nén bằng phương pháp 1 trục)	mẫu	24,0000	44.666,6	1.643.355,0	238.595,3	39.440.520,0	5.726.287,2	46.238.806,0
3	CP.03301	Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất không nguyên dạng	mẫu	15,0000	33.517,1	1.982.460,0	151.236,9	29.736.900,0	2.268.553,5	32.508.210,0
4	CE.11410	Thí nghiệm xuyên tiêu chuẩn SPT. Cấp đất đá cấp I-III	1 lần TN	45,0000	76.475,0	195.637,5	1.347,1	8.803.687,5	60.619,5	12.305.682,0
		<b>TỔNG CỘNG</b>						<b>119.299.748</b>	<b>8.875.234</b>	<b>142.422.862</b>
		<b>LÀM TRÒN</b>						<b>119.300.000</b>	<b>8.875.000</b>	<b>142.423.000</b>



Mã hiệu:  
Số:

**BẢNG XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC HOÀN THÀNH**

(Áp dụng đối với các khoản thanh toán vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn ngoài nước)

THEO HỢP ĐỒNG BAN ĐẦU [ X ] NGOÀI HỢP ĐỒNG BAN ĐẦU [ ]

Mã dự án: 92003

Mã dự án: 92003

Tên dự án: Xây dựng trụ sở làm việc Khoa học Nhà nước quận Bắc Từ Liêm  
 Tên gói thầu: Tư vấn khảo sát địa chất công trình  
 Căn cứ hợp đồng số 47/2020/HĐTV ngày 07 tháng 05 năm 2020;  
 Chủ đầu tư: Khoa học Nhà nước Hà Nội  
 Nhà thầu: Trung tâm nghiên cứu địa kỹ thuật - Đại học Mỏ Địa chất  
 Thanh toán lần thứ: quyết toán  
 Căn cứ xác định: Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành ngày 10 tháng 05 năm 2020, biên bản nghiệm thu báo cáo ngày 25/05/2020

Đơn vị tính: đồng

STT	Tên công việc	Đơn vị tính	Đơn giá thanh toán			Thành tiền			Ghi chú	
			Đơn giá	Đơn vị	Đơn vị	Tổng số	Thực hiện	Thực hiện		
1	Khảo sát địa chất công trình	3	265.065.000	đồng	265.065.000	đồng	0	0	265.065.000	265.065.000
<b>Tổng số:</b>			<b>265.065.000</b>	<b>đồng</b>	<b>265.065.000</b>	<b>đồng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>265.065.000</b>	<b>265.065.000</b>

- Giá trị hợp đồng ban đầu/ Tổng giá trị khối lượng phát sinh so với hợp đồng ban đầu: 0 đồng
- Giá trị tạm ứng theo hợp đồng còn lại chưa thu hồi đến hết kỳ trước: 0 đồng
- Số tiền đã thanh toán khối lượng hoàn thành đến cuối kỳ trước: 265.065.000 đồng
- Lũy kế giá trị khối lượng thực hiện đến cuối kỳ này: 0 đồng
- Thanh toán để thu hồi tạm ứng: **265.065.000** đồng
- Giá trị đề nghị thanh toán kỳ này: **265.065.000** đồng
- Lũy kế giá trị thanh toán: **265.065.000** đồng

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU  
 TRƯỞNG BAN KHẢO SÁT ĐỊA CHẤT VÀ ĐỒNG DẦU  
 NGHIÊN CỨU  
 ĐỊA KỸ THUẬT  
 PGS. TS. Nguyễn Thế Vinh

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ  
 PHÓ GIÁM ĐỐC  
 PHÙNG ANH QUANG